

Số: /KH-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em huyện Hoàng Hóa giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 11/5/2023 của UBND huyện Hoàng hóa về việc triển khai, thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2023. UBND xã Hoàng Kim xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em xã Hoàng Kim giai đoạn 2021-2030 (Sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của xã để thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em giai đoạn 2021-2030.

- Đảm bảo hiệu quả, nâng cao trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, thôn trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải phù hợp với điều kiện thực tế của các phòng, ban, ngành của xã và thôn.

- Công tác kiểm tra, giá sát việc thực hiện các nội dung Kế hoạch phải được thực hiện thường xuyên, liên tục đảm bảo hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

- Đảm bảo thực hiện các quyền trẻ em; phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, trí tuệ, tinh thần nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho sự phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của xã Hoàng Kim nói riêng.

- Tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Về sự phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ đạt 100% xã đạt tiêu chuẩn xã phù hợp với trẻ em toàn giai đoạn.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt trên 95% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3:

+ Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh/1.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 0,4 ‰ vào năm 2025 và 0,3‰ vào năm 2030.

+ Giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống 0,71 ‰ vào năm 2025 và 0,24‰ vào năm 2030.

+ Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 1,66 ‰ vào năm 2025 và dưới 0,47 ‰ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4:

+ Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 4,5 % vào năm 2025 và 3 % vào năm 2030.

+ Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống dưới 5,5 % vào năm 2025 và dưới 4 % vào năm 2030.

+ Giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống dưới 1% đối với nông thôn và dưới 0,5% đối với thành thị vào năm 2025 đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt 98% vào năm 2025 và 100% vào năm 2030; 100% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 6: Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con là 1% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 7: Phân đầu 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh hợp vệ sinh vào năm 2025 và duy trì 100% đến năm 2030.

b) Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 1,0% vào năm 2025 và 0,8% vào năm 2030; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 9: Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống 0% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 10: Phân đầu không có lao động trẻ em và lao động người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 11: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 1,0/10.000 trẻ em vào năm 2025 và 0,8/10.000 vào năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 0,35/10.000 trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 0,2/10.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: Phân đầu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 13: Phần đầu không có tình trạng tảo hôn, duy trì không có số cuộc tảo hôn hằng năm giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 14: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí trẻ em

- Chỉ tiêu 15: Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt từ 99,3 % trở lên vào năm 2025 và 99,5% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 16: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 17: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; phần đầu không có trẻ em bỏ học ở bậc tiểu học.

- Chỉ tiêu 18: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 99,8% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; phần đầu không có trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở.

- Chỉ tiêu 19: Phần đầu từ 95% trở lên trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 20: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt từ 55% trở lên vào năm 2025 và từ 60% trở lên vào năm 2030; Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt từ 80% trở lên vào năm 2025 và đạt từ 90% trở lên vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 21: Duy trì 100% các xã, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em.

d) Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Chỉ tiêu 22: Phần đầu từ 70% trở lên trẻ em ở độ tuổi từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và từ 85% trở lên vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 23: Phần đầu từ 85% trở lên trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và từ 90% trở lên vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 24: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt từ 80% trở lên vào năm 2025 và từ 85% trở lên vào năm 2030.

3. Đối tượng, phạm vi và thời gian thực hiện

- Đối tượng: Trẻ em, trong đó ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn xã Hoàng Kim.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của các cấp, các ngành đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình

- Xây dựng, ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về trẻ em giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Chỉ đạo, bảo đảm việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của địa phương và xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực thực hiện.

- Người đứng đầu địa phương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý.

2. Cập nhật, thực hiện các chính sách, pháp luật bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Cập nhật, đề xuất điều chỉnh các chính sách hỗ trợ chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em đến 8 tuổi, đặc biệt giai đoạn 36 tháng tuổi; các chính sách trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, thảm họa.

- Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện và tổ chức, triển khai kịp thời các chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.

3. Phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội, ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Thành lập và phát triển các mạng lưới, mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có sự lồng ghép, phối hợp, chuyển tuyến liên ngành, liên cấp theo hình thức dịch vụ một cửa và các gói dịch vụ tiếp cận trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc trẻ em tại gia đình và cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, trong đó tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ giúp pháp lý và các dịch vụ xã hội cơ bản cho trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng.

- Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên công tác xã hội; đội ngũ cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, bảo vệ trẻ em và các dịch vụ an sinh xã hội khác.

- Phối hợp thành lập các văn phòng tư vấn, điểm tư vấn cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cấp xã.

4. Tăng cường truyền thông, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Đa dạng các hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và truyền thông trực tiếp đến gia đình, cơ sở giáo dục và cộng đồng về công tác trẻ em và các vấn đề trẻ em.

- Chú trọng tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em tại các sự kiện lớn như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Ngày vi chất dinh dưỡng trẻ em, Diễn đàn trẻ em các cấp; các sự kiện văn hoá, thể thao; hỗ trợ trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông cho trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em.

5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện quyền trẻ em và các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em, ưu tiên bố trí nguồn lực về bảo vệ trẻ em

- Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về trẻ em; tăng cường phối hợp liên ngành; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ thực hiện quyền trẻ em.

- Phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực người được giao làm công tác bảo vệ trẻ em; vận động các nguồn lực để phát triển mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại cơ sở.

- Thường xuyên kiện toàn Ban Điều hành hệ thống bảo vệ trẻ em các cấp và phát triển mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên bảo vệ, chăm sóc ở thôn, tổ dân phố để tăng cường công tác theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em.

- Các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn có trách nhiệm bố trí ngân sách để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch; ưu tiên các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ trẻ em.

6. Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế về thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em

- Chủ động tham gia các mạng lưới về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại, mua bán trẻ em.

- Tích cực trao đổi, áp dụng sáng tạo các giải pháp, kinh nghiệm, mô hình của các tổ chức quốc tế trong việc thực hiện các quyền của trẻ em, phòng, chống

xâm hại trẻ em, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em.

7. Vận động nguồn lực và sự tham gia của xã hội

- Ưu tiên, bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

- Hình thành mạng lưới tình nguyện hỗ trợ việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em,

- Tăng cường sự quản lý, điều phối của các cơ quan quản lý nhà nước đối với việc huy động, sử dụng nguồn lực xã hội cho trẻ em đảm bảo công bằng, minh bạch, hiệu quả.

8. Tăng cường công tác kiểm tra; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trẻ em; giải quyết, đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ, người giám hộ của trẻ em, tổ chức đại diện tiếng nói nguyện vọng của trẻ em.

- Chuẩn hóa, nâng cấp hệ thống thông tin, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; thực hiện các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em.

- Duy trì và quản lý tốt hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em, bảo đảm chất lượng thông tin về trẻ em, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ cộng đồng dân cư và hộ gia đình; kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu về trẻ em với cơ sở dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí trong dự toán hằng năm của các đơn vị; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Từ nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp

luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn, hậu quả do các hành vi xâm hại trẻ em gây ra để cán bộ, nhân dân nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa, tích cực tố giác tội phạm.

- Chủ trì, xây dựng các đề án, kế hoạch tham mưu cho UBND xã tăng cường các giải pháp phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em và người chưa thành niên; phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại để thực hiện chỉ tiêu 9 của Kế hoạch.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ chiến sỹ làm công tác phòng ngừa, ngăn chặn, điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật, chỉ đạo thực hiện quản lý nhà nước về hộ tịch, hộ khẩu để tạo điều kiện cho trẻ em được thực hiện các quyền của trẻ em.

2. Cơ sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai, thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học;

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

- Triển khai việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

3. Trạng y tế

- Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo; Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

4. Công chức Văn hoá - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, triển khai, thực hiện chỉ tiêu 13, 21 của Kế hoạch; ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em; bảo đảm hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

- Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng cho gia đình về thực hiện quyền trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

- Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, vận động xã hội thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình; phổ biến, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

- Nghiên cứu đề xuất các chính sách và giải pháp về công nghệ thông tin để thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em, hình thành văn hóa số cho trẻ em; bảo đảm an toàn cho trẻ em khi tham gia môi trường mạng; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình tăng cường năng lực của trẻ em tiếp cận cuộc cách mạng 4.0.

5. Công chức Tài chính – Kế toán

- Hằng năm, trên cơ sở đề xuất dự toán của các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan; cân đối ngân sách bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện chương trình trong dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách.

- Thực hiện kiểm tra, quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

6. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, nội dung về trẻ em vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm, 5 năm, 10 năm của đơn vị; ban hành hoặc trình UBND xã ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch để giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực quản lý; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Chính sách - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi và các đoàn thể, tổ chức hội có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” với mục tiêu

xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm tất cả trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

8. Công chức Văn hóa - LĐTBXH

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai, thực hiện chương trình hành động vì trẻ em của địa phương giai đoạn 2021-2030 và đưa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em của địa phương; sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 báo cáo UBND huyện và các ngành có liên quan.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch và báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Chính sách - Xã hội*) trước ngày 01/11 hằng năm.

2. Công chức Văn hóa - LĐTBXH có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện; phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch và báo cáo UBND xã và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em xã Hoàng Kim giai đoạn 2021-2030. UBND xã đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH (b/c);
- TTr. Đảng ủy, TTr. HDND xã (b/c);
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Quang Thành